

VITAMIN PP 500mg

Viên bao phim

CÔNG THỨC:

Nicotinamide.....500mg

Tá dược vừa đủ.....1 viên

(Lactose, Microcrystalline cellulose, Povidone, Magnesium stearate, Sodium starch glycolate, Methacrylic acid copolymer, Hydroxypropylmethylcellulose, Màu Erythrosine, Màu Sunset yellow, Titanium dioxide, Talc, Polyethylene glycol 6000, Ethanol 96%).

DƯỢC LỰC HỌC:

Nicotinamide là vitamin nhóm B, được tạo thành từ acid nicotinic có sẵn trong cơ thể và từ sự oxy hóa một phần Tryptophan có trong thức ăn. Trong cơ thể, Nicotinamide được chuyển hóa thành Nicotinamide Adenin Dinucleotide (NAD) hoặc Nicotinamide Adenin Dinucleotide Phosphate (NADP) xúc tác phản ứng oxy hóa-khử, cần thiết cho hô hấp tế bào, phân giải glycogen và chuyển hóa lipid.

DƯỢC ĐỘNG HỌC:

Sau khi uống, Nicotinamide được hấp thu nhanh qua đường tiêu hóa, chuyển hóa ở gan thành N-methylnicotinamide, các dẫn chất 2-pyridone, 4-pyridone và nicotinuric, bài tiết qua nước tiểu ở dạng không đổi.

CHỈ ĐỊNH:

Điều trị các trường hợp thiếu Nicotinamide (bệnh pellagra, ...).

CÁCH DÙNG:

Người lớn: uống 1 viên/lần, ngày 1 - 3 lần. Không quá 3 viên/ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Quá mẫn với Nicotinamide.
- Bệnh gan nặng.
- Loét dạ dày tiến triển.
- Xuất huyết động mạch.
- Hạ huyết áp nặng.

TÁC DỤNG PHỤ:

- Liều nhỏ Nicotinamide thường không gây độc.
- Liều cao có thể xảy ra một số tác dụng phụ sau (những tác dụng phụ này sẽ hết sau khi ngừng thuốc):
 - + Thường gặp: buồn nôn, đỏ bừng mặt và cổ, ngứa, cảm giác rát bỏng, buốt hoặc đau nhói ở da.
 - + Ít gặp: loét dạ dày tiến triển, nôn, chán ăn, đau khi đói, đầy hơi, tiêu chảy, khô da, tăng sắc tố, vàng da, suy gan, giảm dung nạp glucose, tăng tiết tuyến bã nhờn, tăng glucose huyết, tăng uric huyết, đau đầu và nhìn mờ, hạ huyết áp, tim đập nhanh, ngất, chóng mặt,...
 - + Hiếm gặp: lo lắng, glucose niệu, chức năng gan bất thường, thời gian prothrombin bất thường, hạ albumin huyết, choáng phản vệ,...

Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

THẬN TRỌNG:

 Thận trọng khi sử dụng Nicotinamide liều cao cho những trường hợp sau:

- Bệnh túi mật, tiền sử vàng da hoặc bệnh gan, bệnh đái tháo đường, bệnh gút, tiền sử loét dạ dày.
- Người lái xe, vận hành máy móc.

THỜI KỲ MANG THAI - CHO CON BÚ:

Theo nguyên tắc chung, phụ nữ có thai và đang cho con bú cần hỏi ý kiến bác sỹ trước khi điều trị với bất kỳ thuốc nào.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Không nên phối hợp với chất ức chế men khử HGM-CoA, Carbamazepine, các thuốc trị cao huyết áp, các thuốc có độc tính với gan.
- Cần điều chỉnh liều lượng thuốc uống hạ đường huyết hoặc insulin khi sử dụng đồng thời với Nicotinamide ở bệnh nhân bị tiểu đường.

QUÁ LIỀU:

Khi quá liều xảy ra, chưa có biện pháp giải độc đặc hiệu. Sử dụng các biện pháp thông thường như gây nôn, rửa dạ dày, điều trị triệu chứng và hỗ trợ.

HẠN DÙNG:

- 24 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Không sử dụng thuốc hết hạn dùng.

BẢO QUẢN:

Nơi khô (độ ẩm $\leq 70\%$), nhiệt độ $\leq 30^{\circ}\text{C}$. Tránh ánh sáng.

TRÌNH BÀY:

- Vỉ 10 viên bao phim. Hộp 10 vỉ.
- Chai 100 viên bao phim.

Sản xuất theo TCCS

Để xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sỹ.

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA-DƯỢC PHẨM MEKOPHAR
297/5 Lý Thường Kiệt - Quận 11 - TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam